|  |  |
| --- | --- |
| HỘI CÁC TRƯỜNG CHUYÊNVÙNG DUYÊN HẢI VÀ ĐỒNG BẰNG BẮC BỘ**TRƯỜNG THPT CHUYÊN CAO BẰNG***Đề thi đề xuất**(Đề thi này gồm có 01 trang)* | **ĐỀ THI HSG KHU VỰC DUYÊN HẢI VÀ ĐỒNG BẰNG BẮC BỘ LẦN THỨ XIV, NĂM 2023****MÔN LỊCH SỬ - LỚP 10****Thời gian làm bài: 180 phút**  |

**Câu 1** (*3,0 điểm*)

 Bằng những kiến thức lịch sử đã học, anh (chị) hãy làm sáng tỏ hình thái của cách mạng Nga từ Cách mạng tháng Hai đến Cách mạng tháng Mười năm 1917.

**Câu 2** (*2.5 điểm*)

 Phát biểu và giải thích suy nghĩ của anh (chị) về nhận định cho rằng: “Nền kinh tế nông nghiệp ở nước ta trong các thế kỉ X-XV có nhiều điều kiện phát triển”. Từ đó, anh (chị) hãy rút ra bài học kinh nghiệm đối với kinh tế nông nghiệp Việt Nam hiện nay.

**Câu 3** (*2.5 điểm*)

 Nửa đầu thế kỉ XIX, nhà Nguyễn đã có nhiều cố gắng để củng cố, phát triển kinh tế nhưng nền kinh tế Việt Nam vẫn chưa thoát khỏi tình trạng suy thoái. Em có đồng ý với nhận định trên hay không? Vì sao?

**Câu 4** (*3.0 điểm*)

Phân tích đặc điểm và nguyên nhân thất bại của phong trào Cần vương cuối thế kỉ XIX ở Việt Nam.

**Câu 5** (*3.0 điểm*)

Cuộc khai thác thuộc địa lần thứ nhất của thực dân Pháp (1897-1914) đã tác động như thế nào đến kinh tế và xã hội Việt Nam? Vì sao dưới ách thống trị và chính sách khai thác của thực dân Pháp, Việt Nam không phát triển thành một quốc gia tư bản chủ nghĩa?

**Câu 6** (*3.0 điểm*)

Phân tích những điều kiện dẫn đến sự ra đời của phong trào yêu nước theo khuynh hướng dân chủ tư sản đầu thế kỉ XX ở Việt Nam. Phong trào này có những điểm gì mới so với phong trào yêu nước chống Pháp của nhân dân ta cuối thế kỉ XIX?

**Câu 7** (*3,0 điểm*)

 Những nguyên nhân nào dẫn đến sự bùng nổ Chiến tranh thế giới thứ hai (1939-1945)? Vì sao ngày 15/8/1945, phát xít Nhật đầu hàng quân Đồng minh vô điều kiện?

--------**Hết**--------

***Thí sinh không được sử dụng tài liệu. Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm.***

Họ và tên thí sinh:……………………………….; Số báo danh:………………...

***Người ra đề: GV Phí Văn Nhất – Số điện thoại: 0982.115.843***

|  |  |
| --- | --- |
| HỘI CÁC TRƯỜNG CHUYÊNVÙNG DUYÊN HẢI VÀ ĐỒNG BẰNG BẮC BỘ**TRƯỜNG THPT CHUYÊN CAO BẰNG** | **HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ THI HSG KHU VỰC DUYÊN HẢI VÀ ĐỒNG BẰNG BẮC BỘ LẦN THỨ XIV, NĂM 2023****MÔN LỊCH SỬ - LỚP 10**(Hướng dẫn chấm gồm 06 trang) |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **1** | **Bằng những kiến thức lịch sử đã học, anh (chị) hãy làm sáng tỏ hình thái của cách mạng Nga từ Cách mạng tháng Hai đến Cách mạng tháng Mười năm 1917.** | **3.0** |
|  | Năm 1917, ở nước Nga diễn ra hai cuộc cách mạng là Cách mạng tháng Hai và Cách mạng tháng Mười. Hình thái của các cuộc cách mạng ở Nga năm 1917 là từ đấu tranh chính trị hòa bình sang khởi nghĩa vũ trang giành chính quyền. | 0.5 |
| \* Chứng minh |  |
| *- Tháng 2/1917: Từ biểu tình hòa bình sang khởi nghĩa vũ trang* |  |
| + Mở đầu là cuộc biểu tình của 9 vạn nữ công nhân ở Pêtơrôgrat. Phong trào nhanh chóng lan rộng ra thành phố và chuyển từ bãi công chính trị sang khởi nghĩa vũ trang. | 0.5 |
| + Trong vòng 8 ngày, trên cả nước quần chúng đã vùng dậy lật đổ chế độ cũ, bầu ra các đại biểu của công nhân, nông dân và binh lính. | 0.25 |
| *- Sau tháng 2/1917 đến trước tháng 10/1917: Đấu tranh chính trị hòa bình* |  |
| + Sau Cách mạng tháng Hai năm 1917: Xuất hiện cục diện 2 chính quyền song song tồn tại... | 0.25 |
| + Luận cương tháng Tư đề ra mục tiêu và đường lối chuyển từ cách mạng tư sản dân quyền sang cách mạng xã hội chủ nghĩa. | 0.25 |
| + Phương pháp đấu tranh: Chính trị, hòa bình... đó là khả năng rất hiếm và rất quí vì lúc này giai cấp tư sản chưa sử dụng bạo lực để chống cách mạng, Đảng Bôsêvich vẫn hoạt động công khai... | 0.25 |
| + Trải qua 8 tháng đấu tranh hòa bình nhằm tập hợp lực lượng quần chúng đông đảo đủ sức lật đổ giai cấp tư sản, Đảng Bôsêvich đã chuyển sang đấu tranh vũ trang giành chính quyền. | 0.25 |
| *- Tháng 10/1917: Khởi nghĩa vũ trang giành chính quyền* |  |
| + Tháng 10/1917, Lênin về nước trực tiếp lãnh đạo cách mạng, Đội Cận vệ đỏ, Trung tâm quân sự Cách mạng được thành lập.. | 0.25 |
| + Khởi nghĩa bắt đầu đêm 24/10. Các đơn vị Cận vệ Đỏ chiếm được những vị trí then chốt của thủ đô và bao vây Cung điện Mùa Đông...Cuộc khởi nghĩa Pêtơrôgrat giành được thắng lợi hoàn toàn. | 0.5 |
| **2** | **Phát biểu và giải thích suy nghĩ của anh (chị) về nhận định cho rằng: “Nền kinh tế nông nghiệp ở nước ta trong các thế kỉ X-XV có nhiều điều kiện phát triển”. Từ đó, anh (chị) hãy rút ra bài học kinh nghiệm đối với kinh tế nông nghiệp Việt Nam hiện nay.** | **2.5** |
|  | ***\* Nhận định trên là hoàn toàn hợp lý:*** Thế kỉ X-XV, ở nước ta có nhiều điều kiện thuận lợi cho sự phát triển của nông nghiệp Đại Việt | 0.25 |
| ***\* Giải thích*** |  |
| - Từ thế kỉ X đến thế kỉ XV, độc lập tự chủ được duy trì, đất nước hòa bình nên nhân dân Đại Việt yên tâm sản xuất. | 0.25 |
| - Nước ta có điều kiện tự nhiên thuận lợi (đất đai, khí hậu, nguồn nước…), có công cụ sản xuất được cải tiến, kĩ thuật sản xuất có nhiều tiến bộ… tạo điều kiện cho nông nghiệp phát triển. | 0.25 |
| - Nhân dân Việt Nam có truyền thống cần cù trong lao động và chinh phục thiên nhiên, ra sức khai phá đất hoang, mở rộng ruộng đồng…; hăng hái và sáng tạo trong sản xuất, có nhiều kinh nghiệm trong sản xuất nông nghiệp. | 0.25 |
| - Nhà nước phong kiến quan tâm chăm lo đến sự phát triển kinh tế, ban hành nhiều chính sách, biện pháp khuyến nông tạo điều kiện cho nông nghiệp phát triển: khuyến khích nhân dân tích cực khai hoang, giải quyết tốt vấn đề ruộng đất canh tác; quan tâm đến vấn đề thủy lợi, bảo vệ sức kéo, đảm bảo sức sản xuất (ngụ binh ư nông, hạn điền, hạn nô…); hàng năm tổ chức lễ “cày tịch điền”. | 0.25 |
| - Sự phát triển của thủ công nghiệp, thương nghiệp cũng tác động đến sự phát triển của nông nghiệp. | 0.25 |
| **\* Bài học kinh nghiệm có thể vận dụng:** *Học sinh viết ra và phân tích một số bài học kinh nghiệm có thể vận dụng để phát triển nông nghiệp Việt Nam ngày nay. Mỗi bài học kinh nghiệm được 0.25, nhưng không quá khung điểm tối đa là 1.0.* | 1.0 |
| *Một số gợi ý tham khảo:* 1/Có những chính sách chăm lo đời sống người nông dân như ngân hàng nông nghiệp hỗ trợ vay vốn, cung cấp cây, con giống chất lượng cao; 2/ Áp dụng thành tựu khoa học-kĩ thuật vào sản xuất, đưa cơ giới hóa vào sản xuất nông nghiệp; 3/ Xây dựng thương hiệu các nông sản sạch của Việt Nam, gắn sản xuất với thị trường tiêu thụ trong và ngoài nước, nâng cao giá trị sản phẩm nông nghiệp; 4/ Xây dựng chiến lược tam nông bền vững: nông nghiệp, nông dân và nông thôn. |  |
| **3** | **Nửa đầu thế kỉ XIX, nhà Nguyễn đã có nhiều cố gắng để củng cố, phát triển kinh tế nhưng nền kinh tế Việt Nam vẫn chưa thoát khỏi tình trạng suy thoái. Em có đồng ý với nhận định trên hay không? Vì sao?** | **2.5** |
|  | **Thí sinh đưa ra ý kiến đồng ý với nhận định trên** | 0.25 |
| ***\* Những cố gắng của nhà Nguyễn để củng cố và phát triển kinh tế*** |  |
| - Trong nông nghiệp: Nhà nước đã ban hành lại chính sách quân điền, khuyến khích khai hoang bằng nhiều hình thức và đã mở rộng thêm được diện tích trồng trọt. Hằng năm, nhà nước đã cố gắng bỏ tiền, thóc, huy động nhân dân sửa đắp đê điều, nạo vét kênh mương. | 0.5 |
| - Trong thủ công nghiệp: Các nghề thủ công tiếp tục được phát triển, đặc biệt các nghề làm gốm sứ, kéo tơ, dệt vải lụa, nấu đường, khai mỏ. Xuất hiện nghề mới là in tranh dân gian. Thủ công nghiệp nhà nước được tổ chức với quy mô lớn với nhiều ngành nghề, thợ quan xưởng đã chế tạo được một số máy móc đơn giản, đặc biệt là đóng được tàu thuỷ chạy bằng máy hơi nước. | 0.5 |
| - Trong thương nghiệp: Nhà nước bắt đầu cho một số thuyền của mình sang các nước láng giềng mua bán. | 0.25 |
| ***\* Kinh tế nước ta nửa đầu thế kỉ XIX vẫn trong tình trạng suy thoái*** |  |
| - Ruộng đất của Nhà nước ngày càng bị thu hẹp và nông dân hầu như không có ruộng đất. Kinh tế nông nghiệp của nhà Nguyễn lạc hậu, các chính sách của nhà Nguyễn về nông nghiệp hầu như không có hiệu quả. | 0.5 |
| - Do chính sách trưng tập thợ thủ công giỏi và sự quản lí của nhà nước, do việc giao thương khó khăn đã làm cho thủ công nghiệp không phát triển như trước. | 0.25 |
| - Chính sách thuế khoá nặng nề và phức tạp của nhà nước đã cản trở việc buôn bán trong nước. Nhà nước nắm độc lập quyền về ngoại thương, hạn chế thương nhân nước ngoài vào buôn bán. Các đô thị như Hội An, Phố Hiến, Thanh Hà đều tàn lụi. | 0.25 |
| **4** | **Phân tích đặc điểm và nguyên nhân thất bại của phong trào Cần vương cuối thế kỉ XIX ở Việt Nam.** | **3.0** |
|  | ***\* Phân tích đặc điểm của phong trào Cần vương*** |  |
| - *Mục tiêu đấu tranh:* Chống Pháp, giành độc lập, tự chủ, khôi phục chế độ phong kiến. Đây là mục tiêu chính đáng, phù hợp với nguyện vọng của quần chúng nhân dân. Tuy nhiên, chủ trương quay trở lại chế độ phong kiến là không phù hợp với xu thế phát triển của lịch sử. | 0.5 |
| - *Lãnh đạo:* Các văn thân, sĩ phu yêu nước như Nguyễn Thiện Thuật, Phan Đình Phùng... tuy nhiên tầng lớp này lại bị chi phối bởi hệ tư tưởng phong kiến lỗi thời nên ảnh hưởng đến khả năng lãnh đạo của họ.  | 0.5 |
| - *Lực lượng tham gia*: Đông đảo quần chúng nhân dân. Khi có chiếu Cần Vương, quần chúng nhân dân nhiệt liệt hưởng ứng, tích cực tham gia phong trào: giúp đỡ nghĩa quân về vũ khí, lương thực, thực phẩm, gia nhập nghĩa quân để chiến đấu... | 0.25 |
| - *Hình thức đấu tranh*: Khởi nghĩa vũ trang. Tiêu biểu là các cuộc khởi nghĩa: Ba Đình, Bãi Sậy, Hương Khê... Các cuộc khởi nghĩa diễn ra quyết liệt, nghĩa quân được tổ chức khá qui củ, có chiến thuật chiến đấu linh hoạt, gây cho Pháp nhiều tổn thất. Tuy nhiên các cuộc khởi nghĩa còn mang nặng tính thủ hiểm. | 0.25 |
| - *Địa bàn:* Diễn ra chủ yếu ở Bắc kì và Trung kì. Tuy nhiên từ giai đoạn I đến giai đoạn II, địa bàn hoạt động ngày càng thu hẹp, quy tụ thành những trung tâm nghĩa lớn. | 0.25 |
| - *Tính chất:* Là phong trào yêu nước chống thực dân Pháp theo hệ tư tưởng phong kiến, yếu tố yêu nước là chính, "Cần vương" là phụ. | 0.25 |
| ***\* Nguyên nhân thất bại của phong trào Cần vương:*** |  |
| - Nguyên nhân khách quan: Tương quan lực lượng giữa ta và địch có sự chênh lệch lớn, thực dân Pháp còn mạnh, đủ sức đàn áp các cuộc khởi nghĩa.  | 0.5 |
| - Về chủ quan: Phong trào thiếu một đường lối đúng đắn, thiếu một giai cấp lãnh đạo tiên tiến, các cuộc khởi nghĩa diễn ra lẻ tẻ, thiếu thống nhất nên dễ bị đàn áp… | 0.5 |
| **5** | **Cuộc khai thác thuộc địa lần thứ nhất của thực dân Pháp (1897-1914) đã tác động như thế nào đến kinh tế và xã hội Việt Nam? Vì sao dưới ách thống trị và chính sách khai thác của thực dân Pháp, Việt Nam không phát triển thành một quốc gia tư bản chủ nghĩa?** | **3.0** |
|  | ***\* Những chuyển biến về kinh tế*** |  |
| - Nông nghiệp: Do chính sách cướp đoạt ruộng đất của thực dân Pháp làm cho nông dân bị mất ruộng đất, bị bần cùng hóa… | 0.25 |
| - Công nghiệp: Bên cạnh các ngành nghề cũ, các ngành công nghiệp mới ra đời: khai thác mỏ, điện, nước… | 0.25 |
| - Giao thông vận tải: Các tuyến đường sắt, thủy, bộ, cầu cống, bến cảng mới được xây dựng. Các phương tiện giao thông vận tải mới xuất hiện.. | 0.25 |
| ***\* Những chuyển biến về xã hội*** |  |
| - Giai cấp địa chủ phong kiến và nông dân bị phân hóa; một bộ phận địa chủ phong kiến trở nên giàu có nhờ dựa vào Pháp; nông dân càng khổ cực do mất ruộng. | 0.25 |
| - Làm xuất hiện các giai cấp và tầng lớp mới: công nhân, tư sản, tiểu tư sản. | 0.25 |
| ***\* Chính sách thống trị và khai thác của thực dân Pháp không thể biến Việt Nam thành quốc gia tư bản chủ nghĩa*** |  |
| - Chính trị: Thực dân Pháp không xóa bỏ giai cấp địa chủ phong kiến mà dung dưỡng một bộ phận đại địa chủ phong kiến làm tay sai, biến thành công cụ phục vụ cho mục đích thống trị và khai thác. | 0.25 |
| - Về kinh tế: Phương thức sản xuất tư bản được du nhập vào Việt Nam nhưng Pháp vẫn duy trì quan hệ sản xuất phong kiến. Vì thế, kinh tế Việt Nam là nền kinh tế thuộc địa nửa phong kiến, cơ bản vẫn là nền nông nghiệp lạc hậu, bị cột chặt vào kinh tế Pháp (là nơi cung cấp nguyên liệu và là thị trường tiêu thụ của tư bản Pháp) | 0.5 |
|  | - Về xã hội: bên cạnh các giai cấp tầng lớp cũ tiếp tục tồn tại và phân hóa, xuất hiện thêm các giai cấp tầng lớp mới: tầng lớp tư sản, tiểu tư sản và giai cấp công nhân. Tư sản Việt Nam yếu về kinh tế, non kém về chính trị, bị tư bản Pháp kìm hãm, chèn ép nên không thể đại diện cho cuộc đấu tranh cách mạng để đưa đất nước theo con đường tư bản chủ nghĩa. | 0.5 |
|  | - Về văn hóa: văn hóa phương Tây được truyền bá ít nhiều vào Việt Nam, nhưng tư tưởng phong kiến lạc hậu vẫn được duy trì. Các yếu tố văn hóa truyền thống, tiến bộ và nô dịch cùng tồn tại đan xen. Các yếu tố văn hóa phong kiến, hủ tục lạc hậu cùng với văn hóa nô dịch và chính sách ngu dân trở thành lực cản rất lớn cho sự phát triển xã hội. | 0.25 |
|  | 🡪 Trong các cuộc cách mạng tư sản, chế độ phong kiến bị xóa bỏ khá triệt để về mọi mặt, thì ở Việt Nam, những tàn tích phong kiến còn rất nặng nề, trở thành lực cản đối với sự phát triển của đất nước. Vì vậy, Việt Nam không thể trở thành một quốc gia tư bản chủ nghĩa. | 0.25 |
| **6** | **Phân tích những điều kiện dẫn đến sự ra đời của phong trào yêu nước theo khuynh hướng dân chủ tư sản đầu thế kỉ XX ở Việt Nam. Phong trào này có những điểm gì mới so với phong trào yêu nước chống Pháp của nhân dân ta cuối thế kỉ XIX?** | **3.0** |
|  | ***\* Những điều kiện dẫn tới sự ra đời của phong trào…*** |  |
| - Sự bế tắc của con đường giải phóng dân tộc cuối thế kỉ XIX: sau khi phong trào Cần vương thất bại (1896), sự nghiệp giải phóng dân tộc không thể gắn liền với con đường phong kiến, đòi hỏi những người yêu nước Việt Nam phải ra tìm con đường cứu nước mới. | 0.5 |
| - Cuộc khai thác thuộc địa lần thứ nhất của thực dân Pháp (1897-1914) trên đất nước ta đã làm cho cơ cấu kinh tế và xã hội Việt Nam có sự thay đổi: Sự thâm nhập phương thức sản xuất kinh tế tư bản vào nước ta làm tan rã dần nền kinh tế tự nhiên…; làm cho các giai cấp trong xã hội có sự phân hóa, giai cấp công nhân ra đời, tầng lớp tư sản và tiểu tư sản hình thành… Các sĩ phu Nho học cũng có chuyển biến về tư tưởng chính trị. … | 0.5 |
| - Hệ tư tưởng dân chủ tư sản từ bên ngoài dội vào Việt Nam: từ phương Tây qua Tân thư, Tân báo, nhất là các tác phẩm của Vôn-te, Rút-xô và Mông-xtet-ki-ơ…những tư tưởng này rất mới. Ảnh hưởng của cuộc Duy tân Minh Trị từ Nhật Bản (1868); ảnh hưởng của những tư tưởng cải cách của Khang Hữu Vi và Lương Khải Siêu của Trung Quốc và cuộc cách mạng Tân Hợi (1911)… các trí thức Nho học cấp tiến (tư sản hoá) đã tiếp thu hệ tư tưởng trên làm vũ khí chống Pháp làm dấy lên phong trào yêu nước chống Pháp đầu thế kỉ XX. | 0.5 |
| **🡪** Những biến đổi sâu sắc về kinh tế, xã hội đầu thế kỷ XX đã tạo cơ sở bên trong cho sự tiếp thu tư tưởng dân chủ tư sản từ bên ngoài vào nước ta. Từ đó dẫn tới phong trào yêu nước theo khuynh hướng dân chủ tư sản đầu thế kỷ XX. | 0.25 |
| ***\* Những điểm mới của phong trào yêu nước đầu thế kỉ XX*** |  |
| *- Thành phần lãnh đạo:* văn thân, sĩ phu tư sản hóa. Đây là lớp người chịu ảnh hưởng của tư tưởng dân chủ tư sản bên ngoài. Họ đã mất niềm tin vào chế độ phong kiến. Họ bắt đầu có ý thức về dân chủ, dân quyền, khái niệm “dân” và “nước” gắn liền với nhau. | 0.25 |
| *- Mục tiêu đấu tranh:* không chỉ đánh Pháp giải phóng dân tộc mà phải gắn liền với Duy tân và thay đổi chế độ xã hội… | 0.25 |
| *- Lực lượng tham gia:* không chỉ có nông dân mà có đông đảo các tầng lớp khác (công nhân, tiểu tư sản, địa chủ, phú nông). | 0.25 |
| *- Hình thức đấu tranh:* không chỉ hạn chế trong khởi nghĩa vũ trang mà kết hợp nhiều biện pháp như đoàn kết dân tộc, tiến hành phong trào cải cách, mà điều cốt yếu là phải nâng cao dân trí, chấn hưng dân trí, làm cho người dân ý thức được dân quyền của mình.  | 0.25 |
| *Quy mô:* rộng khắp, không chỉ trong nước mà còn phát triển ra các nước bên ngoài. | 0.25 |
| **7** | **Những nguyên nhân nào dẫn đến sự bùng nổ Chiến tranh thế giới thứ hai (1939-1945)? Vì sao ngày 15/8/1945, phát xít Nhật đầu hàng quân Đồng minh vô điều kiện?** | **3.0** |
|  | ***\* Nguyên nhân dẫn đến Chiến tranh thế giới thứ hai (1939-1945)*** |  |
| - Chiến tranh thế giới thứ hai bùng nổ trước hết là do những mâu thuẫn về quyền lợi, về lãnh thổ, về thuộc địa hết sức gay gắt giữa các nước đế quốc với nhau. Sự phân chia thế giới theo hệ thống Véc xai – Oasinh tơn chứa đựng những mâu thuẫn không thể dung hòa được giữa các nước đế quốc. | 0.5 |
| - Cuộc khủng hoảng kinh tế thế giới 1929-1933 đã làm sâu sắc thêm những mâu thuẫn giữa các nước đế quốc, dẫn đến việc lên cầm quyền của các thế lực phát xít ở Đức, Italia, Nhật Bản. Chủ nghĩa phát xít ở 3 nước này là thủ phạm gây ra Chiến tranh thế giới thứ hai. | 0.5 |
| - Trật tự thế giới được hình thành sau Chiến tranh thế giới thứ nhất vốn chứa đựng nhiều mâu thuẫn và bất ổn. Do mâu thuẫn về quyền lợi (thị trường, thuộc địa) giữa các nước đế quốc đã dần dần hình thành hai khối đế quốc đối địch nhau: khối Anh – Pháp – Mĩ và khối Đức – Italia – Nhật Bản. Nhưng cả hai khối đế quốc đều coi Liên Xô là kẻ thù chiến lược cần phải tiêu diệt. Chính sách hai mặt của Anh – Pháp – Mĩ đã tạo điều kiện cho phe phát xít gây chiến chống Liên Xô, nhưng khi chiến tranh bùng nổ, khối phát xít lại giáng đòn đầu tiên vào các nước đế quốc phương Tây. | 0.5 |
| ***Nhật đầu hàng vô điều kiện vào ngày 15/8/1945 là do:*** |  |
| - Do sự sụp đổ của phát xít Đức và phát xít I-ta-li-a ở châu Âu đã làm cho Nhật mất đi chỗ dựa và đặt Nhật vào tình thế tuyệt vọng.  | 0.5 |
| - Sự thất bại trên các đảo Thái Bình Dương, ở Đông Nam Á; sự thiệt hại nặng nề về hải quân, không quân trong những trận chiến với Mĩ; việc oanh tạc liên tiếp của không quân Mĩ xuống hầu hết các thành phố của Nhật; hai quả bom nguyên tử hủy diệt xuống Nhật làm suy sụp tinh thần của giới cầm quyền Nhật Bản.  | 0.5 |
| - Liên Xô tham chiến ở Viễn Đông đặt Nhật vào một thế thất bại hoàn toàn không thể tránh được. | 0.25 |
| - Phong trào chống phát xít Nhật dâng cao ở Châu Á và sức ép của nhân dân Nhật và áp lực của phái “chủ hàng” trong nội bộ giới cầm quyền Nhật. | 0.25 |